

Số:...../KH-UBND

Hùng An, ngày.....tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác Tư pháp trên địa bàn xã Hùng An năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 20/01/2024 của UBND huyện Kim Động về Ban hành Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Kim Động, UBND xã Hùng An ban hành Kế hoạch về Công tác Tư pháp trên địa bàn xã Hùng An năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách Tư pháp, thực hiện nhiệm vụ góp phần nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác Tư pháp từ xã đến cơ sở thôn; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liên chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, đảm bảo trật tự an ninh xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Tiếp tục thực hiện Hiến pháp năm 2013, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới theo Quyết định và văn bản của cấp trên và các đề án và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo định hướng chuyển đổi số trong công tác này; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

3. Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp, đặc biệt là phát huy vị trí, vai trò Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc để chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

4. Tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi

hành pháp luật. Phối hợp với các ngành rà soát, khắc phục các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn của địa phương. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành. Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

5. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính, giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực hành chính Tư pháp. Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng trong ngành Tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông đối với việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp.

6. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Tư pháp phải căn cứ các quy định của pháp luật, bám sát mục tiêu và phương châm chỉ đạo điều hành của huyện, HĐND-UBND xã về triển khai nhiệm vụ chính trị của xã năm 2024 để triển khai công tác Tư pháp đạt chất lượng, hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

-Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL; . Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường tham gia tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho công chức Tư pháp.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong

công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, nhất là trách nhiệm được giao trong công tác PBGDPL lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù tại địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

- Thực hiện có hiệu quả các Đề án, chương trình, kế hoạch về PBGDPL do Thủ tướng chính phủ ban hành trong năm 2024, bao gồm: Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn trong xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL"; Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"; Đề án "Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028"

2.2. Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật từ xã đến thôn; Chú trọng công tác phối hợp giữa các công chức và đoàn thể trong PBGDPL; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL; Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường tuyên truyền PBGDPL trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

2.3. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, đồng bộ, hướng mạnh về cơ sở, lấy người dân làm trung tâm trong đó tập trung vào các văn bản pháp luật mới được ban hành; các văn bản pháp luật góp phần thực hiện chủ đề công tác năm 2024 của huyện, xã, các nhiệm vụ chính trị và vấn đề dư luận quan tâm trên địa bàn xã; đẩy mạnh tuyên truyền về Đề án số 06 của Chính phủ, hoạt động Tư pháp, cải cách Tư pháp, pháp luật liên quan lĩnh vực Tư pháp, thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp; chú trọng nội dung tuyên truyền theo từng chuyên đề pháp luật cụ thể, phù hợp với từng thời điểm, gắn với các sự kiện chính trị - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện và xã; chú trọng công tác PBGDPL; đẩy mạnh các biện pháp thực hiện xã hội

hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Tổ chức triển khai có hiệu quả “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

2.4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, rà soát, củng cố, xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở thôn, chú trọng thu hút lực lượng công an, bộ đội, cán bộ công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo”.

2.5. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật với việc xây dựng nông thôn mới khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn xã. Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ tư pháp về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

2.6. Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, trách nhiệm bồi thường của nhà nước

3.1. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi THPL, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển KTXH của năm 2024, phù hợp với nhiệm vụ chung trong giai đoạn 2021-2025.

3.2. Chỉ đạo, triển khai đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; Tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu nhất là kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính, kỹ năng theo dõi thi hành pháp luật để nâng cao năng lực đội ngũ tham mưu trong xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; Nâng cao chất lượng kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo chuyên đề nhất là những lĩnh vực phức tạp, kịp thời phát hiện sai sót, hướng dẫn khắc phục đề phòng phát sinh yêu cầu bồi thường nhà nước; Tiếp tục triển khai Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày

23/12/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Các chức danh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính được quy định cụ thể tại các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

3.3. Tiếp tục tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của huyện.

3.4. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn huyện; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; thực hiện liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử sau khi Bộ Tư pháp triển khai toàn quốc, tạo điều kiện để đẩy mạnh giải quyết các thủ tục đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử, kết nối chia sẻ dữ liệu hộ tịch cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đẩy mạnh hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi; đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch; chú trọng nâng cao nghiệp vụ chứng thực cho đội ngũ công chức làm công tác chứng thực ở địa phương; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại như chữ ký số chứng thực điện tử, giảm tải áp lực cho các cơ quan nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan, nhất là tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN, quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để nắm thực chất tình hình và giải quyết bồi thường; đẩy mạnh công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ.

5. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai có hiệu quả nội dung TGPL trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

6. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

6.1. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng lĩnh vực Tư pháp, tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, chống lãng phí.

6.2. Xử lý kịp thời các vụ việc tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của công dân trong lĩnh vực Tư pháp; Thực hiện kịp thời, hiệu quả việc xác minh, kết luận, kiến nghị giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân.

6.3. Thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của huyện và của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số của huyện, ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, thực hiện các giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin với cơ sở dữ liệu do các phòng, ban, ngành quản lý, đặc biệt là thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6.4. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của huyện năm 2024 và giai đoạn 2021-2025; đồng thời triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2024.

7. Công tác tiếp công dân

-Tăng cường công tác tiếp công dân. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân.

8. Trách nhiệm và quan hệ phối hợp của các cấp, các ngành

- Công chức Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể ở xã có liên quan để thực hiện tốt công tác Tư pháp năm 2024 ở địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Tư pháp - hộ tịch

- Quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác; đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí để thực hiện nhiệm vụ công tác được giao.

- Chấp hành nghiêm chế độ tập huấn khi các cấp có thẩm quyền triển khai các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chức Tư pháp.

2. Công chức Tài chính - kế toán

Chủ trì phối hợp với Công chức Tư pháp – hộ tịch, hướng dẫn xây dựng dự toán, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

3. Công chức Văn hóa - xã hội

Phối hợp với Công chức Tư pháp – hộ tịch trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn xã; Tuyên truyền các nội dung thuộc lĩnh vực Tư pháp trên hệ thống loa chuyên thanh của xã tại các thôn. Đăng bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên cổng thông tin điện tử của xã.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Công chức Tư pháp – hộ tịch là đầu mối đơn đốc các đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, tổng hợp tham mưu UBND xã xây dựng báo cáo trình UBND huyện theo quy định.

- Các công chức chuyên môn của UBND xã có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019, Thông tư số 19/2019/TT-BTP ngày 31/12/2019 và Quyết định số 1011/QĐ-BTP ngày 07/5/2020 của Bộ Tư pháp công bố danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp (gồm báo cáo 06 tháng và báo cáo năm) gửi phòng Tư pháp để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch Công tác Tư pháp trên địa bàn xã Hùng An năm 2024, UBND xã yêu cầu các cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (phòng Tư pháp);
- TT ĐU- HĐND xã; (bc)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Cán bộ, công chức;
- Lưu: VT, TP ^(Huân).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Bắc